

Yên Thành, ngày 18 tháng 3 năm 2019

Số: 74/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa thành ngày 06/3/2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Văn K – sinh ngày 24/06/1990.

Trú tại: Xóm Y, xã V, huyện Y, tỉnh N.

2. Chị Nguyễn Thị N – sinh ngày 01/01/1992.

Trú tại: Xóm Y, xã V, huyện Y, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn K và Chị Nguyễn Thị N kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh N vào ngày 05/3/2018. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay vợ chồng đã sống ly thân hai bên không còn quan tâm, không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Văn K và Chị Nguyễn Thị N.

[2] Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Văn K và Chị Nguyễn Thị N thỏa thuận tự chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn K và Chị Nguyễn Thị N thỏa thuận, anh Khôi chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm theo quy định. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị N.

- Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn K và Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí: Anh Phạm Văn K nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Lệ phí của anh K được tính trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003575 ngày 11 tháng 03 năm 2019). Anh Phạm Văn K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Đương sự;

- VKSND h. Yên Thành

- UBND xã V (ĐKKH)

- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

Hồ Sỹ Cường